

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG  
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



# ***TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN***

Học phần: Chủ nghĩa xã hội khoa học

## **ĐỀ TÀI:**

**Cơ cấu xã hội – giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp  
trong thời kỳ  
quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay**

**Giảng viên hướng dẫn :** Nguyễn Thế Hùng

**Sinh viên thực hiện :** Trịnh Thị Huyền Trang

**Lớp :** K22HTTTB

**Mã sinh viên :** 22A4040063

Hà nội, ngày 18 tháng 01 năm 2021

# MỤC LỤC

<b>Sinh viên thực hiện : Trịnh Thị Huyền Trang .....</b>	<b>0</b>
<b>Lời mở đầu .....</b>	<b>1</b>
<b>PHẦN NỘI DUNG .....</b>	<b>2</b>
<b>I. LÝ LUẬN CHUNG .....</b>	<b>2</b>
1. Quan niệm và vị trí về cơ cấu xã hội – giai cấp .....	2
2. Liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội Việt Nam .....	3
<b>II. CƠ CẤU XÃ HỘI - GIAI CẤP VÀ LIÊN MINH GIAI CẤP TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM .....</b>	<b>4</b>
1. Cơ cấu xã hội – giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội Việt Nam .....	4
2. Liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam .....	5
<b>III. TRÁCH NHIỆM BẢN THÂN .....</b>	<b>10</b>
<b>PHẦN KẾT LUẬN .....</b>	<b>12</b>

## **LỜI MỞ ĐẦU**

Trước đây, đa số các ý kiến đều khẳng định: nước ta đang trải qua TKQĐ lên CNXH, chỉ khác trong cách đề cập những vấn đề về hình thức, bước đi và chính sách, trước hết là về kinh tế.

Hiện nay, bối cảnh quốc tế và trong nước đã thay đổi nhiều, thậm chí khá sâu sắc, phức tạp. Mặc dù, chế độ XHCN ở Liên Xô và Đông Âu sụp đổ, hệ thống XHCN thế giới không còn, nhưng Việt Nam và một số nước vẫn kiên định con đường XHCN, tiến hành đổi mới và đã giành được những thành tựu quan trọng; phong trào cộng sản và công nhân quốc tế đang dần hồi phục. Tuy nhiên, các nước theo con đường XHCN, phong trào cách mạng thế giới vẫn đứng trước nhiều thách thức nghiêm trọng; các thế lực thù địch tìm mọi phương kế để đẩy mạnh thực hiện chiến lược “Diễn biến hòa bình”, nhằm xóa bỏ CNXH.

Trong bối cảnh đó, với những lập trường và phương pháp luận khác nhau, ở nước ta, nhận thức về TKQĐ lên CNXH có nhiều khác biệt. Phần lớn trong Đảng và nhân dân ta đứng vững trên lập trường của giai cấp công nhân, lấy chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động; có phương pháp nhận thức biện chứng, lịch sử, đã khẳng định: nhân dân Việt Nam luôn kiên định với con đường đi lên CNXH. Để thực hiện mục tiêu đó, nước ta phải trải qua TKQĐ, mà ở đó CNXH khoa học từng bước được xây dựng về mọi mặt. Trái lại, một thiểu số chịu ảnh hưởng của phương pháp nhận thức siêu hình, thì phủ nhận TKQĐ, thực chất là họ phủ nhận lý luận chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, phủ nhận con đường đi lên CNXH của nhân dân ta.

Để tìm ra được đáp án cho bài tiểu luận của mình. Em mong rằng với kiến thức được học trên giảng đường cùng với sự tìm tòi của bản thân, bài viết của mình sẽ đưa ra được những ý trả lời thật xác đáng với vấn đề được đặt ra.

## **PHẦN NỘI DUNG**

### **I. LÝ LUẬN CHUNG**

#### **1. Quan niệm và vị trí về cơ cấu xã hội – giai cấp**

##### **1.1. Quan niệm về vị trí cơ cấu xã hội – giai cấp**

Cơ cấu xã hội là tổng thể những cộng đồng người cùng toàn bộ các quan hệ xã hội do sự tác động lẫn nhau của các cộng đồng ấy tạo nên. Các cộng đồng xã hội (dân tộc, giai cấp, nhóm xã hội,...) là những cộng đồng cơ bản của cơ cấu xã hội.

*Cơ cấu xã hội – giai cấp là tổng thể các giai cấp, tầng lớp xã hội tồn tại khách quan trong một chế độ xã hội nhất định, thông qua những mối quan hệ về sở hữu tư liệu sản xuất, về tổ chức quản lý quá trình sản xuất, về địa vị chính trị - xã hội ... giữa các giai cấp và tầng lớp đó.*

##### **1.2. Vị trí của cơ cấu xã hội - giai cấp**

Trong hệ thống xã hội, mỗi loại hình cơ cấu đều có vị trí, vai trò xác định và giữa chúng có mối quan hệ, phụ thuộc lẫn nhau. Trong đó, cơ cấu xã hội – giai cấp có vị trí quan trọng hàng đầu, chi phối các loại hình cơ cấu xã hội khác vì những lý do cơ bản sau:

(1) Cơ cấu xã hội – giai cấp liên quan đến các đảng phái chính trị và nhà nước; đến quyền sở hữu tư liệu sản xuất, quản lý tổ chức lao động, vấn đề phân phối thu nhập... trong hệ thống sản xuất nhất định. Các loại hình cơ cấu xã hội khác không có những mối quan hệ quan trọng và quyết định này.

(2) Sự biến đổi của cơ cấu xã hội – giai cấp tất yếu sẽ ảnh hưởng đến sự biến đổi của các cơ cấu xã hội khác và tác động đến sự biến đổi của toàn bộ cơ cấu xã hội. Những đặc trưng và xu hướng biến đổi của cơ cấu xã hội – giai cấp tác động đến tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, mọi hoạt động và mọi thành viên trong xã hội, qua đó thấy rõ thực trạng, quy mô, vai trò, sứ

mệnh và tương lai của các giai cấp, tầng lớp trong sự biến đổi cơ cấu xã hội phát triển xã hội. Vì vậy, nó là căn cứ cơ bản để từ đó xây dựng chính sách phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của mỗi xã hội trong từng giai đoạn lịch sử cụ thể.

Mặc dù cơ cấu xã hội – giai cấp giữ vị trí quan trọng song không vì thế mà tuyệt đối hóa nó, xem nhẹ các loại hình cơ cấu khác, từ đó có thể dẫn đến tùy tiện, muốn xóa bỏ nhanh chóng các giai cấp, tầng lớp xã hội một cách giản đơn theo ý muốn chủ quan.

## 2. Liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội Việt Nam

### 2.1. Tính tất yếu của liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

Liên minh giai cấp, tầng lớp và quan hệ giai cấp là hai phạm trù khác nhau, không đồng nhất nhưng thống nhất. Để tìm hiểu về liên minh giai cấp, tầng lớp đòi hỏi phải nhận thức đúng quan hệ giai cấp.

Quan hệ giai cấp, theo nghĩa hẹp, là quan hệ giữa các giai cấp; còn theo nghĩa rộng, là quan hệ giữa các giai cấp và các tầng lớp. Về tính chất, quan hệ giai cấp lại phân thành hai loại cơ bản: đấu tranh giai cấp và liên minh giai cấp. Hai loại quan hệ này, như hai mặt đối lập, có quan hệ biện chứng nhau.

### 2.2. Nội dung liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

Nội dung kinh tế: Nhằm thoả mãn các nhu cầu, lợi ích kinh tế của công nhân, nông dân và trí thức.

Nội dung chính trị: Khối liên minh công – nông – trí thức là cơ sở vững chắc cho khối đại đoàn kết toàn dân tạo nên sức mạnh vượt qua những khó khăn trở ngại, đập tan âm mưu chống phá chủ nghĩa xã hội, xây dựng Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Liên minh công – nông – trí thức được xây dựng và củng cố

vững chắc chính là để đảm bảo vai trò lãnh đạo của giai cấp công nhân đối với toàn xã hội.

Nội dung văn hoá xã hội: Liên minh công – nông – trí thức nhằm đảm bảo xây dựng một nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, có khả năng tiếp thu các giá trị, tinh hoa văn hoá của loài người. Trong nội dung văn hoá - xã hội, trí thức giữ vai trò đặc biệt quan trọng.

## **II. CƠ CẤU XÃ HỘI - GIAI CẤP VÀ LIÊN MINH GIAI CẤP TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM**

### **1. Cơ cấu xã hội – giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội Việt Nam**

Cơ cấu xã hội – giai cấp, sự biến đổi cơ cấu xã hội – giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam có những nét đặc thù sau:

*Sự biến đổi cơ cấu xã hội – gia cấp vừa đảm bảo tính quy luật phổ biến, vừa mang tính đặc thù của xã hội Việt Nam*

*Trong sự biến đổi của cơ cấu xã hội – giai cấp, vị trí, vai trò của các giai cấp, tầng lớp ngày càng được khẳng định*

*Giai cấp công nhân Việt Nam là giai cấp lãnh đạo cách mạng thông qua đội tiên phong là Đảng Cộng sản Việt Nam; giữ vị trí tiên phong trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, là lực lượng đi đầu trong sự nghiệp CNH – HĐH đất nước.*

*Giai cấp nông dân cùng với nông nghiệp, nông thôn có vị trí chiến lược trong sự nghiệp CNH – HĐH, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, là lực lượng xã hội quan trọng phát triển kinh tế - xã hội.*

*Đội ngũ tri thức* là lực lượng lao động sáng tạo đặc biệt quan trọng trong tiến trình đẩy mạnh CNH – HĐH đất nước và hội nhập quốc tế, xây dựng kinh tế tri thức, phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến.

*Đội ngũ doanh nhân Việt Nam* là tầng lớp xã hội được Đảng ta chủ trương xây dựng thành một đội ngũ vững mạnh của kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Tóm lại, trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, các giai cấp, tầng lớp biến đổi liên tục. Trong quá trình này, cần phải có những giải pháp sát thực, đồng bộ và tác động tích cực để các giai cấp, tầng lớp có thể khẳng định đầy đủ vị trí xứng đáng và phát huy hiệu quả vai trò của mình trong cơ cấu xã hội và trong phát triển đất nước.

## 2. Liên minh giai cấp, tầng lớp tổng thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

### 2.1. Nội dung của liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

- ***Nội dung chính trị***

Nội dung chính trị của liên minh giai cấp, tầng lớp ở nước ta thể hiện ở việc giữ vững lập trường chính trị - tư tưởng của giai cấp công nhân, đồng thời giữ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với khối liên minh và đối với toàn xã hội để xây dựng và bảo vệ vững chắc chế độ chính trị, kiên định mục tiêu, con đường: độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

Trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, xét dưới góc độ chính trị, những hệ tư tưởng cũ lạc hậu vẫn còn ảnh hưởng trong đời sống xã hội; các thế lực thù địch đang tìm cách chống phá chính quyền cách mạng, chống phá chế độ mới. Do đó, trên lập trường tư tưởng – chính trị của giai cấp công nhân, để thực hiện liên minh, phải từng bước xây dựng và hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa; xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh; xây

dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, đảm bảo các lợi ích chính trị, các quyền dân chủ, quyền công dân, quyền làm chủ, quyền con người của công nhân, nông dân, tri thức và của nhân dân lao động, từ đó thực hiện quyền lực thuộc về nhân dân. Động viên các lực lượng trong khối liên minh gương mẫu chấp hành đường lối chính trị của Đảng; pháp luật và chính sách của nhà nước; sẵn sàng tham gia chiến đấu bảo vệ những thành quả cách mạng, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa. Đồng thời, kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa cơ hội, chủ nghĩa xét lại dưới mọi hình thức; chống âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch và phản động.

- *Liên hệ thực tiễn*

Như ta thấy, hiện nay các thế lực thù địch luôn tìm đủ mọi cách để chống phá Đảng và nhà nước ta qua các hình thức như tuyên truyền sai sự thật trên các trang mạng xã hội như facebook, youtube, lập các trang web đưa thông tin sai lệch,... trong số đó sẽ có nhiều người dân không tìm hiểu rõ thông tin đã đọc phải và rất có thể hiểu sai lệch về đường lối của Đảng và nhà nước ta đang hướng tới. Chính vì thế Đảng ta đã và đang cùng với nhân dân chống lại chúng bằng nhiều hình thức khác nhau có rắn đe, có mềm mỏng, đặc biệt là triệt để ngay khi phát tán. Facebook hiện nay là một trong số những mạng xã hội lớn nhất, nhiều người sử dụng nhất, thế nên chúng sẽ lợi dụng nó để phát tán các link nói xấu Đảng, với sự tò mò của chính bản thân, nó đã đem lại cho mình là việc ngay ngày hôm sau công an đã vào cuộc và mời mình lên trụ sở để giải quyết. Mình sẽ bị nghi ngờ là đồng bọn của chúng. Từ đấy, việc quản lý các thông tin của ta rất tốt, tránh các việc làm tổn thất đến Đảng và cho cả nhân dân.

• *Nội dung kinh tế*

Nội dung kinh tế của liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ tri thức ở nước ta thực chất là sự hợp tác giữa họ, đồng thời mở



rộng liên kết hợp tác với các lực lượng khác, đặc biệt là đội ngũ doanh nhân... để xây dựng nền kinh tế mới xã hội chủ nghĩa hiện đại; trong đó nội dung kinh tế xuyên suốt của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là thực hiện đẩy mạnh CNH – HĐH đất nước gắn với phát triển kinh tế tri thức theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Tổ chức các hình thức giao lưu, hợp tác, liên kết kinh tế giữa công nghiệp – nông nghiệp – khoa học và công nghệ - dịch vụ...; giữa các ngành kinh tế; các thành phần kinh tế, các vùng kinh tế; giữa trong nước và quốc tế... để phát triển sản xuất kinh doanh, nâng cao đời sống cho công nhân, nông dân, trí thức và toàn xã hội. Chuyển giao và ứng dụng khoa học – kỹ thuật và công nghệ hiện đại, nhất là công nghệ cao vào quá trình sản xuất kinh doanh nông nghiệp và công nghiệp, dịch vụ nhằm gắn kết chặt chẽ các lĩnh vực kinh tế cơ bản của các quốc gia, qua đó gắn bó chặt chẽ công nhân, nông dân, trí thức và các lực lượng khác trong xã hội làm cơ sở kinh tế - xã hội cho sự phát triển của quốc gia.

#### - Liên hệ thực tiễn

Xuất phát từ việc cần kíp phải đổi mới tư duy, trước hết là tư duy kinh tế, Đảng và Nhà nước ta đã chủ trương xóa bỏ nền kinh tế kế hoạch hóa, tập trung, bao cấp chuyển sang nền KTTT và hội nhập quốc tế. Chủ trương đó nhanh chóng được các nhà đầu tư trong, ngoài nước và đông đảo người sản xuất, tiêu dùng hưởng ứng. Các doanh nghiệp tư nhân trong nước và có vốn nước ngoài xuất hiện ngày càng nhiều, hộ nông dân chuyển sang kinh doanh hàng hóa, hộ tư thương phát triển mạnh, thị trường hàng hóa và dịch vụ phát triển với quy mô ngày càng lớn, chủng loại phong phú hơn. Thị trường tài chính, nhất là thị trường tín dụng và chứng khoán phát triển khá nhanh. Thị trường bất động sản, thị trường lao động và khoa học - công nghệ, dù còn chưa phát triển một cách chuẩn tắc, nhưng cũng đã hình thành. Xuất khẩu,

nhập khẩu phát triển mạnh, đưa nước ta trở thành nước có nền kinh tế mở ở mức độ cao trong khu vực.

Tuy nhiên, các yếu tố XHCN hoặc xuất hiện nhưng không có hiệu quả, hoặc chưa rõ nét. Cụ thể là, thành phần kinh tế nhà nước tuy chiếm tỷ trọng lớn trong nền kinh tế nhưng hiệu quả thấp. Thậm chí một số tập đoàn kinh tế nhà nước lớn lâm vào tình trạng mất vốn, phá sản, nợ nần (nợ của doanh nghiệp nhà nước đến năm 2013 đạt con số hơn 1 triệu tỷ đồng). Hợp tác xã còn yếu kém hơn, đặc biệt là không hấp dẫn nông dân. Nhà nước quản lý nền kinh tế chủ yếu theo chính sách ngắn hạn, hiệu lực và hiệu quả thấp, các vấn đề về lũng đoạn thị trường, gian lận, hàng giả... diễn ra phổ biến. Nhà nước làm mất dần niềm tin ở nhân dân do quản lý nền kinh tế chưa thực sự hiệu quả và công bằng, do “lợi ích nhóm” chi phối nên nhiều chính sách kinh tế chưa thực sự xuất phát từ lợi ích chung của quảng đại nhân dân lao động. Sự phân hóa giàu - nghèo ngày càng gia tăng, tệ quan liêu, lãng phí và tham nhũng chưa được ngăn ngừa hiệu quả. Số đông người dân làm nông nghiệp có thu nhập thấp, hầu như rất khó thoát nghèo.

Hiện nay, có rất nhiều những công nghệ khoa học được con người tạo ra để giúp công nhân, nông dân,... trong các lĩnh vực khác nhau có thể bớt được sức lực mà năng suất lao động hiệu quả cao. Ví dụ: như người nông dân đi làm ruộng, cắt cây đã có các máy cắt, máy cày thay thế mà năng suất lại đạt cao. Hay người công nhân trong các nhà máy giày, quần áo,... họ chỉ cần ngồi và chỉnh lại để máy có thể hoàn thành không như trước kia phải tự làm bằng tay mà hiệu quả không được cao. Hay còn hiện đại hơn nữa đó là năng lượng sạch giúp chống lại biến đổi khí hậu đang dần thay đổi cách chúng ta sử dụng năng lượng; siêu máy tính bỏ túi cho mọi người, đó chính là nằm trong điện thoại của mỗi chúng ta, có thể mang mọi lúc mọi nơi; hay thực phẩm tốt nhờ công nghệ. Trái Đất đang cạn kiệt đất trồng và nước sạch, phần lớn là do các hệ thống sản xuất lương thực hoạt động vô cùng kém hiệu quả, nhưng

may mắn là có rất nhiều công nghệ mới được phát triển để cải thiện hệ thống sản xuất lương thực và còn có rất nhiều công nghệ mới mà những con người nhỏ bé của Việt Nam đã nghĩ ra để giúp cho tất cả mọi người dù là nông dân, công nhân hay trí thức, người thuộc các tầng lớp trong xã hội,... tất cả những cái đó để giúp cho nền kinh tế của nước ta phát triển thêm, người dân có thể có thêm việc làm.

- *Nội dung văn hóa – xã hội*

Nội dung văn hóa, xã hội của liên minh giai cấp, tầng lớp đòi hỏi phải đảm bảo kết hợp giữa tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hóa, tiến bộ và công bằng xã hội; xây dựng nền văn hóa mới xã hội chủ nghĩa; bảo vệ môi trường sinh thái; xây dựng nông thôn mới; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

Liên minh trên lĩnh vực văn hóa, xã hội đòi hỏi phải thực hiện xóa đói giảm nghèo; thực hiện tốt các chính sách xã hội đối với công nhân, nông dân, trí thức và các tầng lớp nhân dân chăm sóc dân trí, thực hiện tốt an ninh xã hội. Đây là nội dung cơ bản, lâu dài tạo điều kiện cho liên minh phát triển bền vững. Do vậy, phải phát triển giáo dục và đào tạo, đẩy mạnh phát triển và ứng dụng khoa học và công nghệ cao hiện đại; chống các biểu hiện tiêu cực và tệ nạn xã hội. Xây dựng quy hoạch tổng thể về phát triển khu công nghiệp, khu đô thị phải gắn với đảm bảo phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới bền vững.

- *Liên hệ thực tiễn*

Thế giới đánh giá rất cao những thành tựu tăng trưởng kinh tế gắn với việc giải quyết các vấn đề xã hội ở Việt Nam. Năm 2007, Liên hợp quốc đã công nhận Việt Nam hoàn thành Mục tiêu phát triển thiên niên kỷ về xóa đói, giảm nghèo, trước gần 10 năm so với thời gian đặt ra. Ngày 21-9-2015, trong Lễ công bố “Kết quả 15 năm thực hiện Mục tiêu thiên niên kỷ ở Việt Nam”, Liên hợp quốc công nhận Việt Nam đã hoàn thành các mục tiêu phát triển thiên niên kỷ, như xóa đói, giảm nghèo; đạt phổ cập giáo dục tiểu học; thúc đẩy

bình đẳng giới và đạt nhiều tiến bộ trong các chỉ tiêu về y tế; đạt mục tiêu về kiểm soát sốt rét và bệnh lao cũng như đẩy lùi tỷ lệ lây lan HIV/AIDS...

Thực hiện quan điểm phát triển bền vững, việc gắn kết mục tiêu tăng trưởng GDP với thực hiện các chỉ tiêu về xã hội, môi trường, giải quyết hài hòa phát triển kinh tế với văn hóa ở nước ta thời gian qua đạt được kết quả quan trọng. Chỉ số phát triển con người (HDI) của nước ta bao gồm: mức tăng GDP, tuổi thọ, xóa mù chữ và phổ biến giáo dục tiểu học, giải quyết việc làm, xóa đói, giảm nghèo có xu hướng liên tục tăng trong 27 năm từ 0.475 năm 1990 đến 0,694 năm 2017.

### **III. TRÁCH NHIỆM BẢN THÂN**

Là một công dân của nước Việt Nam, để góp phần xây dựng và củng cố khối liên minh giai cấp ở Việt Nam hiện nay, em cần:

Điều thứ nhất, phải là một công dân tốt, yêu nước, có tinh thần phấn đấu.

Điều thứ hai, việc học tập sẽ giúp mình hiểu biết sâu rộng hơn về các khối liên minh giai cấp ở nước ta để có thể từ đó góp một phần nhỏ xây dựng và củng cố khối liên minh giai cấp.

Điều thứ ba, kiên quyết đấu tranh chống sự chia rẽ dân tộc của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị. Trong bất cứ thời kỳ nào, các lực lượng thù địch luôn dùng mọi thủ đoạn hòng chia rẽ, làm suy yếu sức mạnh đại đoàn kết dân tộc. Chúng bồi nhọ lịch sử, tuyên truyền, gieo rắc hoài nghi về tính chính nghĩa của các cuộc kháng chiến giải phóng dân tộc, phủ định những thành tựu của cách mạng và công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, xuyên tạc chủ nghĩa Mác-Lê-nin, chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Một mặt, Mặt trận cần đẩy mạnh việc tuyên truyền, giải thích cho các tầng lớp nhân dân, làm cho nhân dân hiểu về những thắng lợi to lớn, có ý nghĩa lịch sử của dân tộc ta và về những chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước; mặt khác cần cung cấp thông tin để nhân dân nhận rõ bộ

mặt, bản chất của các thế lực thù địch, phản động, những phần tử cơ hội chính trị luôn tìm mọi cách chống phá Đảng, Nhà nước và chế độ ta; phát huy vai trò của Mặt trận là nơi tập hợp lực lượng và thể hiện tiếng nói của nhân dân, cùng với nhân dân kiên quyết đấu tranh, phản bác lại các quan điểm sai trái, thù địch.

Điều thứ tư, mọi người cùng giúp đỡ lẫn nhau, cùng nhau xây dựng một đất nước tươi đẹp, phát triển toàn diện trên mọi mặt dù là nông dân, công nhân hay tri thức.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đạt được, thực tiễn giải quyết mối quan hệ giữa kinh tế và văn hóa còn tồn tại không ít hạn chế. Phát triển kinh tế chưa bền vững, chất lượng tăng trưởng, năng suất, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế thấp, chưa tương xứng với tiềm năng; chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa còn chậm; cơ cấu nội bộ ngành chưa hợp lý. Tăng trưởng dựa vào các yếu tố theo chiều rộng, chậm chuyển sang phát triển theo chiều sâu. Chất lượng nguồn nhân lực, kết cấu hạ tầng vẫn là những “điểm nghẽn” cản trở sự phát triển. Nền tảng để Việt Nam trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại chưa được hình thành đầy đủ, tiềm ẩn nhiều yếu tố gây mất ổn định, các nguy cơ lớn mà Đảng chỉ ra đối với sự phát triển vẫn hiện hữu. Việc tổ chức triển khai thực hiện quan điểm gắn tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hóa còn chưa đồng bộ và triệt để. Nhận thức của một số cán bộ lãnh đạo và quản lý ở một số ngành, địa phương thiếu nhất quán; chưa nhận thức rõ vai trò của văn hóa với tư cách là mục tiêu, động lực của phát triển kinh tế - xã hội. Do sức ép của tăng trưởng kinh tế nên nhiều ngành, nhiều địa phương ít quan tâm đến phát triển văn hóa, bảo vệ môi trường. Trong quá trình quy hoạch và xây dựng các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, nhiều nơi mới chỉ tập trung vào lợi ích kinh tế, chưa chú ý đúng mức đến phát triển văn hóa, giáo dục, y tế và môi trường cho người lao động. Việc xây dựng nếp sống văn hóa chưa có chuyển biến tích

cực, nhất là trong hoạt động lễ hội, giao tiếp cộng đồng, xây dựng văn hóa giao thông và công sở. Tình trạng suy thoái, xuống cấp về tư tưởng, đạo đức, lối sống chưa được ngăn chặn có hiệu quả. Sự gia tăng về tệ nạn xã hội, tội phạm, nhất là trong lớp trẻ, tình trạng bạo lực học đường là một vấn đề đáng lo ngại. Những yếu kém trong quản lý nhà nước về văn hóa chưa khắc phục được. Cuộc đấu tranh ngăn ngừa văn hóa phẩm độc hại, nhất là trên mạng internet còn nhiều bất cập.

## **PHẦN KẾT LUẬN**

Tóm lại, cơ cấu xã hội – giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay đang có nhiều sự thay đổi về mặt kinh tế, chính trị, văn hóa – xã hội để trở nên phát triển hoàn thiện hơn, giúp nhân dân có cuộc sống tốt hơn, đoàn kết và trở nên hiện đại hơn. Có thể sánh vai với các quốc gia khác trên thế giới. Phát triển mọi mặt để không bị thụt lùi với thế giới, để giúp cho các thế hệ sau này cùng nhau xây dựng đất nước, dù có thuộc giai cấp, tầng lớp nào xã hội.

## Tài liệu tham khảo

- Giáo trình chủ nghĩa xã hội khoa học (dành cho bậc đại học – không chuyên lý luận chính trị, 2019).
- Thực tiễn nhận thức và giải quyết mối quan hệ giữa kinh tế và văn hóa ở nước ta trong hơn 30 năm đổi mới

[https://www.tapchiconsan.org.vn/web/guest/van\\_hoa\\_xa\\_hoi/-/2018/813808/thuc-tien-nhan-thuc-va-giai-quyet-moi-quan-he-giua-kinh-te-va-van-hoa-o-nuoc-ta-trong-hon-30-nam-doi-moi.aspx](https://www.tapchiconsan.org.vn/web/guest/van_hoa_xa_hoi/-/2018/813808/thuc-tien-nhan-thuc-va-giai-quyet-moi-quan-he-giua-kinh-te-va-van-hoa-o-nuoc-ta-trong-hon-30-nam-doi-moi.aspx)

- Thực tiễn phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN ở nước ta

<http://dukcq.hatinh.gov.vn/vi/news/tk-xh-qp-an/thuc-tien-phat-trien-kinh-te-thi-truong-dinh-huong-xhcn-o-nuoc-ta-165.html>